

DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG VỪA LÀM VỪA HỌC 17F VÀ CÁC KHÓA TRƯỚC ĐƯỢC XÉT TỐT NGHIỆP THÁNG 11 NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 192/QĐ-CĐSP ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bà Rịa - Vũng Tàu)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Ngành/Chuyên ngành	Số TCTL	Điểm hệ 4	Xếp loại TN	Ghi chú
1	2017011064	Phạm Thị Hồng Cẩm	02/06/1980	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.81	Khá	
2	2017011002	Bùi Thị Minh Châu	10/10/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.77	Khá	
3	2017011056	Lê Thị Mỹ Diện	12/08/1988	Bình Định	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.96	Khá	
4	2017011003	Bùi Thị Thúy Dung	12/07/1997	Bình Định	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.95	Khá	
5	2017011004	Nguyễn Thị Dung	10/05/1988	Hà Tĩnh	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.95	Khá	
6	2017011040	Nguyễn Thị Thủy Dung	04/04/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.88	Khá	
7	2017011042	Phan Hương Giang	07/11/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.14	Khá	
8	2017011006	Lê Thị Thu Hà	19/10/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.86	Khá	
9	2017011043	Nguyễn Thị Ngọc Hà	20/01/1994	Bình Phước	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.76	Khá	
10	2017011044	Trần Thị Thanh Hằng	05/10/1993	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.76	Khá	
11	2017011065	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	09/12/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.21	Giỏi	
12	2017011066	Nguyễn Thành Minh Hiếu	23/11/1983	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.95	Khá	
13	2017011008	Phạm Thị Hoa	21/03/1986	Hà Tĩnh	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.07	Khá	
14	2017011009	Đinh Thị Xuân Hồng	08/09/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.56	Giỏi	
15	2017011011	Nguyễn Thị Ánh Hồng	19/05/1983	Cần Thơ	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.3	Giỏi	
16	2017011010	Nguyễn Thị Thu Hồng	16/08/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.98	Khá	
17	2017011012	Thân Thị Huệ	04/09/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.68	Khá	
18	2017011045	Vũ Thị Minh Huệ	18/01/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.98	Khá	
19	2017011014	Lăng Thị Lệ Huyền	26/03/1989	Đồng Nai	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.22	Giỏi	
20	2017011013	Phạm Thị Huyền	12/02/1990	Bắc Giang	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.21	Giỏi	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Ngành/Chuyên ngành	Số TCTL	Điểm hệ 4	Xếp loại TN	Ghi chú
47	2017011033	Nguyễn Thị Phước Thùy	21/03/1985	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.93	Khá	
48	2017011034	Nguyễn Trọng Hồ Thanh Thủy	24/12/1985	Bình Định	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.07	Khá	
49	2017011058	Lương Ngọc Thư	02/02/1994	Lạng Sơn	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.04	Khá	
50	2017011050	Tổng Minh Thư	20/05/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.7	Khá	
51	2017011032	Nguyễn Thị Thương	20/02/1996	Hà Tĩnh	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.38	Giỏi	
52	2017011071	Lê Thị Mỹ Tiên	24/06/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.85	Khá	
53	2017011035	Cao Huyền Trang	20/11/1991	Quảng Bình	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.95	Khá	
54	2017011072	Đặng Thị Thu Trang	08/08/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.19	Khá	
55	2017011037	Lê Thị Trang	12/08/1988	Thanh Hóa	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.11	Khá	
56	2017011036	Nguyễn Thị Thiên Trang	26/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.92	Khá	
57	2017011062	Võ Thị Hà Trang	12/11/1995	Thanh Hóa	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.92	Khá	
58	2017011059	Dương Thị Quỳnh Trâm	28/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.77	Khá	
59	2017011052	Đỗ Thị Trường	01/01/1987	Phú Yên	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.51	Giỏi	
60	2017011038	Võ Ngọc Anh Tuyền	10/03/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.05	Khá	
61	2017011053	Bùi Thị Phương Uyên	09/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.86	Khá	
62	2017011054	Đinh Thị Kiều Vân	26/09/1985	Quảng Ngãi	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	3.1	Khá	
63	2017011055	Trương Thảo Vy	10/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.61	Khá	
64	2017011039	Nguyễn Thị Bạch Yến	15/09/1996	TT Huế	Nữ	17F1	Giáo dục Mầm non	84	2.67	Khá	
65	2017012048	Lê Thị Phương An	19/10/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.96	Khá	
66	2017012049	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	03/07/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.02	Khá	
67	2017012021	Trần Ngọc Ánh	13/12/1997	Quảng Ninh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.2	Giỏi	
68	2017012022	Nguyễn Hà Bích	19/11/1998	Nam Định	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.18	Khá	
69	2017012023	Nguyễn Thị Cúc	09/09/1999	Quảng Trị	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.18	Khá	
70	2017012002	Lê Thị Diễm	23/10/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.13	Khá	
71	2017012025	Nguyễn Thị Ngọc Dung	04/04/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.02	Khá	
72	2017012050	Nguyễn Thị Duyên	04/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.07	Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Ngành/Chuyên ngành	Số TCTL	Điểm hệ 4	Xếp loại TN	Ghi chú
73	2017012001	Đoàn Thị Ngọc Đài	09/05/1993	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.97	Khá	
74	2017012024	Lê Thụy Bích Đào	21/01/1992	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.93	Khá	
75	2017012051	Trần Kim Hạ Giang	04/02/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.04	Khá	
76	2017012052	Huỳnh Thị Thu Hà	13/11/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.76	Khá	
77	2017012053	Trần Thị Nhật Hạ	29/05/1993	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.36	Giỏi	
78	2017012006	Nguyễn Hồng Hạnh	02/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.98	Khá	
79	2017012004	Bùi Thị Thúy Hằng	01/04/1995	Quảng Bình	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.2	Giỏi	
80	2017012005	Đỗ Thị Thanh Hằng	10/10/1997	Quảng Ngãi	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.16	Khá	
81	2017012003	Lê Thị Thanh Hằng	01/07/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.79	Khá	
82	2017012054	Nguyễn Thị Thảo Hiền	10/07/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.03	Khá	
83	2017012027	Nguyễn Thị Hòa	16/07/1990	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.06	Khá	
84	2017012055	Đào Thị Thanh Hoài	22/02/1995	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.11	Khá	
85	2017012028	Ngô Thị Huệ	20/11/1993	Quảng Bình	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.1	Khá	
86	2017012056	Trần Thị Huệ	05/11/1998	Thanh Hóa	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.88	Khá	
87	2017012032	Nguyễn Thị Huyền	04/02/1984	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.14	Khá	
88	2017012029	Dương Thị Hương	15/10/1995	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.18	Khá	
89	2017012057	Nguyễn La Thị Kiều	09/09/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.82	Khá	
90	2017012033	Phan Thị Phương Lan	04/05/1999	Long An	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.6	Xuất sắc	
91	2017012034	Phan Thị Mai	23/02/1995	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.08	Khá	
92	2017012007	Vũ Thị Mai	12/07/1996	Nam Định	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.17	Khá	
93	2017012070	Lê Thị Mơ	10/06/1996	Nghệ An	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.33	Giỏi	
94	2017012058	Trần Đỗ Kim Ngân	24/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.06	Khá	
95	2017012009	Đoàn Thị Thanh Ngọc	01/04/1991	Quảng Nam	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.51	Giỏi	
96	2017012008	Nguyễn Thị Bé Ngọc	19/10/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.88	Khá	
97	2017012010	Vũ Thị Ánh Ngọc	26/10/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.32	Giỏi	
98	2017012059	Lê Thị Yến Nhi	12/07/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.58	Giỏi	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Ngành/Chuyên ngành	Số TCTL	Điểm hệ 4	Xếp loại TN	Ghi chú
99	2017012011	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/08/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.82	Khá	
100	2017012060	Trần Thị Phương Nhung	26/04/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.97	Khá	
101	2017012061	Vũ Thị Tuyết Nhung	08/07/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.96	Khá	
102	2017012071	Phạm Thị Oanh	15/07/1979	Thái Bình	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.14	Khá	
103	2017012035	Phạm Thị Kim Oanh	22/12/1998	Hải Dương	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.42	Giỏi	
104	2017012012	Trần Thị Mỹ Phụng	18/04/1992	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.85	Khá	
105	2017012036	Lê Thị Phụng	07/04/1988	Thanh Hóa	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.27	Giỏi	
106	2017012013	Trương Thị Phụng	21/11/1993	Đồng Nai	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.82	Khá	
107	2017012062	Nguyễn Thị Tố Uyên	14/09/1985	Bình Thuận	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.02	Khá	
108	2017012014	Nguyễn Thị Tuyết Sương	05/03/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.99	Khá	
109	2017012037	Ngô Thị Thanh Tâm	04/09/1997	Quảng Bình	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.14	Khá	
110	2017012015	Nguyễn Thị T. Thanh Tâm	12/02/1991	Bình Thuận	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.01	Khá	
111	2017012038	Lê Thị Thà	15/08/1990	Nghệ An	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.17	Khá	
112	2017012017	Châu Thị Thu Thảo	01/05/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.23	Giỏi	
113	2017012016	Lý Thu Thảo	16/06/1992	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.05	Khá	
114	2017012039	Thiều Thị Thơm Thoa	15/03/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.97	Khá	
115	2017012064	Nguyễn Thị Thơm	28/10/1989	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.08	Khá	
116	2017012066	Đoàn Thị Kim Thủy	03/06/1993	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3	Khá	
117	2017012041	Đặng Thị Kim Thúy	10/08/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.09	Khá	
118	2017012065	Trần Thị Thúy	01/11/1994	Hà Tĩnh	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.33	Giỏi	
119	2017012018	Lê Thị Anh Thư	12/03/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.38	Giỏi	
120	2017012040	Nguyễn Thị Minh Thương	11/10/1993	Nghệ An	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.04	Khá	
121	2017012042	Hồ Thị Vi Tính	13/02/1998	Khánh Hòa	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.45	Giỏi	
122	2017012043	Nguyễn Bảo Trân	02/08/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.15	Khá	
123	2017012045	Nguyễn Thị Lệ Trinh	13/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.3	Giỏi	
124	2017012067	Nguyễn Hoàng Thanh Tú	17/07/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.07	Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Ngành/Chuyên ngành	Số TCTL	Điểm hệ 4	Xếp loại TN	Ghi chú
125	2017012046	Nguyễn Phương Thanh Tuyền	23/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.29	Giỏi	
126	2017012019	Trần Thị Ánh Tuyết	02/09/1995	Nam Định	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.37	Giỏi	
127	2017012068	Trần Thị Tường Vy	01/12/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.25	Giỏi	
128	2017012020	Nguyễn Thị Yến	19/11/1985	Bắc Giang	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	2.96	Khá	
129	2017012069	Nguyễn Thị Yến	11/01/1995	Bắc Giang	Nữ	17F2	Giáo dục Mầm non	84	3.07	Khá	
130	1917011020	Lê Thị Hương	24/08/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	16F1	Giáo dục Mầm non	84	2.64	Khá	

Danh sách này có 130 sinh viên

Người lập bảng



Lê Thị Bích Mai

Count of Họ và tên	
Xếp loại TN	Total
Giỏi	30
Khá	99
Xuất sắc	1
Grand Total	130



TS. HỒ CẢNH HẠNH